

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012 - 2015

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 144/2006/QĐ-TTg ngày 20/6/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2000 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước và Quyết định số 118/2009/QĐ-TTg ngày 30/9/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 144/2006/QĐ-TTg;

Căn cứ Thông tư số 27/2011/TT-BKHCN ngày 04/10/2011 của Bộ Khoa học và Công nghệ Hướng dẫn một số nội dung triển khai xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 đối với cơ quan hành chính nhà nước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 109/TTr-SKHCN ngày 12/3/2012 về việc phê duyệt Kế hoạch xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2012 - 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2012 - 2015 (có Kế hoạch kèm theo).

Quyết định này thay thế Quyết định số 3159/QĐ-UBND ngày 19/12/2006 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 144/2006/QĐ-TTg ngày 20/6/2006 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Nội vụ, Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (B/c);
- Bộ Khoa học và Công nghệ (B/c);
- TTTU, TT HĐND tỉnh (B/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB:PVP,KTTH,KSNC,HCTC,CBTH;
- Lưu: VT, CNXD.huy92.



HỦ TỊCH

Cao Khoa

KẾ HOẠCH

Xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2012 - 2015
(Ban hành kèm theo Quyết định số 435/QĐ-UBND ngày 26/3/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

I. Mục đích, yêu cầu:

Việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 (dưới đây gọi là hệ thống quản lý chất lượng) được tiến hành thông qua việc xây dựng và thực hiện hệ thống quy trình xử lý công việc hợp lý, phù hợp với quy định của pháp luật nhằm tạo điều kiện để người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước kiểm soát được quá trình giải quyết công việc trong nội bộ cơ quan.

Từng bước nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công, đồng thời đáp ứng yêu cầu cải cách thủ tục hành chính theo Đề án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2007 - 2010 ban hành kèm theo Quyết định số 30/QĐ-TTg ngày 10/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ (Đề án 30) và Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính.

II. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

1. Phạm vi điều chỉnh:

Kế hoạch này áp dụng đối với các cơ quan hành chính nhà nước thực hiện việc xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng quy định tại Khoản 2, Điều 1, Quyết định số 118/2009/QĐ-TTg ngày 30/9/2009 của Thủ tướng Chính phủ.

Thủ tục hành chính được cơ quan hành chính nhà nước thực hiện việc xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng bao gồm: Toàn bộ thủ tục hành chính được công bố theo Đề án 30 và Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính.

2. Đối tượng áp dụng:

- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
- Các chi cục và tương đương thuộc cơ quan chuyên môn cấp tỉnh.
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.
- Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố.

III. Tiến độ thực hiện:

1. Năm 2012:

1.1. Xây dựng mới:

Xây dựng mới hệ thống quản lý chất lượng tại 6 đơn vị, gồm:

- Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường.
- UBND các huyện: Bình Sơn, Mộ Đức, Ba Tơ.

1.2. Đối với các cơ quan đã được chứng nhận:

Đối với các cơ quan đã được chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 thì phải rà soát, sửa đổi theo mô hình khung do Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng, công bố và đảm bảo tất cả các thủ tục hành chính theo kết luận của Đề án 30 thuộc phạm vi giải quyết phải được chứng nhận trong hệ thống, gồm các cơ quan sau:

- Văn phòng UBND tỉnh.
- Sở Khoa học và Công nghệ.
- Sở Nội vụ.
- Sở Công Thương.
- Sở Giao thông vận tải.
- Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất.
- Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh.
- UBND thành phố Quảng Ngãi.

2. Năm 2013:

Xây dựng mới hệ thống quản lý chất lượng tại 12 đơn vị, gồm:

- Các sở: Giáo dục và Đào tạo; Y tế; Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Xây dựng; Tư pháp; Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- UBND các huyện: Sơn Tịnh, Tư Nghĩa, Đức Phổ, Nghĩa Hành, Minh Long, Sơn Hà.

3. Năm 2014:

Xây dựng mới hệ thống quản lý chất lượng tại 12 đơn vị, gồm:

- Các sở, ban, ngành: Thông tin và Truyền thông; Ngoại vụ; Lao động, Thương binh và Xã hội; Thanh tra tỉnh; Ban Dân tộc tỉnh.
- UBND các huyện: Sơn Tây, Trà Bồng, Tây Trà, Lý Sơn.
- Các chi cục hoặc tương đương thuộc cơ quan chuyên môn cấp tỉnh: Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, An toàn vệ sinh thực phẩm, Bảo vệ Môi trường.

4. Năm 2015:

Xây dựng mới hệ thống quản lý chất lượng tại 10 đơn vị, gồm:

- Các chi cục hoặc tương đương thuộc cơ quan chuyên môn cấp tỉnh: Quản lý thị trường; Dân số - Kế hoạch hóa gia đình; Bảo vệ thực vật; Thú y; Phát triển nông thôn; Lâm nghiệp; Kiểm lâm; Khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản; Quản lý chất lượng Nông lâm thủy sản; Thủy lợi và Phòng, chống lụt bão.

IV. Nội dung thực hiện:

1. Việc xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tại các cơ quan hành chính nhà nước thực hiện như sau:

1.1. Đối với Văn phòng UBND tỉnh:

Xây dựng và áp dụng chung một hệ thống quản lý chất lượng bao gồm từ lãnh đạo cơ quan, các đơn vị trực thuộc (phòng và tương đương) đến cá nhân tham gia trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính từ khi tiếp nhận hồ sơ đến khi trả kết quả thực hiện.

1.2. Đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh (trừ Văn phòng UBND tỉnh):

a) Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh xây dựng và áp dụng một hệ thống quản lý chất lượng bao gồm từ lãnh đạo cơ quan, các đơn vị trực thuộc (phòng, ban và tương đương, trừ các Chi cục trực thuộc) đến cá nhân tham gia trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính từ khi tiếp nhận hồ sơ đến khi trả kết quả thực hiện.

b) Chi cục trực thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh xây dựng và áp dụng một hệ thống quản lý chất lượng bao gồm từ lãnh đạo chi cục, các đơn vị trực thuộc (phòng, ban và tương đương) đến cá nhân tham gia trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính từ khi tiếp nhận hồ sơ đến khi trả kết quả thực hiện.

1.3. Đối với UBND huyện, thành phố và cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, thành phố:

Xây dựng và áp dụng không quá ba (03) hệ thống quản lý chất lượng (tùy đặc điểm, tình hình cụ thể của từng huyện, thành phố).

2. Nội dung công việc thuê tư vấn:

Giao Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức đánh giá, lựa chọn đơn vị tư vấn có đủ năng lực và ký kết hợp đồng để thực hiện đào tạo, tư vấn xây dựng hệ thống quản lý chất lượng cho tất cả các cơ quan hành chính nhà nước với các nội dung sau:

a) Đánh giá thực trạng tình hình quản lý chất lượng của cơ quan hành chính trước khi xây dựng hệ thống quản lý chất lượng;

b) Đào tạo kiến thức gồm: Kiến thức về hệ thống quản lý chất lượng; cách thức xây dựng hệ thống tài liệu, quy trình tác nghiệp, quy trình giải quyết công việc; đào tạo chuyên gia đánh giá nội bộ;

c) Hướng dẫn thực tế xây dựng hệ thống tài liệu, quy trình tác nghiệp, quy trình giải quyết công việc; hướng dẫn xây dựng mở rộng hệ thống quản lý chất

lượng đáp ứng yêu cầu của Đề án 30 và Nghị định số 63/2010/NĐ-CP;

d) Hướng dẫn thực hiện đánh giá nội bộ, thực hiện hành động khắc phục, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng;

3. Nội dung công việc cơ quan hành chính nhà nước tự thực hiện:

a) Phê duyệt kế hoạch triển khai xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng;

b) Thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng hệ thống quản lý chất lượng; Trưởng ban Chỉ đạo là thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố.

c) Xây dựng, ban hành và kiểm soát hệ thống tài liệu, quy trình tác nghiệp, quy trình giải quyết công việc;

d) Tổ chức phổ biến, hướng dẫn áp dụng hệ thống quản lý chất lượng cho toàn bộ cán bộ, công chức trong phạm vi xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng;

đ) Thực hiện đánh giá nội bộ, thực hiện hành động khắc phục, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng đối với các điểm không phù hợp trong quá trình đánh giá nội bộ;

e) Thực hiện hành động khắc phục, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng đối với các điểm không phù hợp trong quá trình đánh giá của tổ chức chứng nhận; hoàn thiện hồ sơ đề nghị Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng cấp Giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008;

g) Duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng trong quá trình áp dụng.

V. Kinh phí thực hiện:

Kinh phí thực hiện việc xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 trong các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện theo Thông tư số 159/2010/TT-BTC ngày 15/10/2010 của Bộ Tài chính Quy định công tác quản lý tài chính đối với việc xây dựng, áp dụng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

1. Kinh phí chi cho hoạt động thuê tư vấn:

Được bố trí từ nguồn kinh phí sự nghiệp Khoa học và Công nghệ hằng năm được UBND tỉnh giao cho Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Kinh phí chi cho hoạt động xây dựng, đánh giá chứng nhận, duy trì, cải tiến, đánh giá giám sát, đánh giá chứng nhận lại hệ thống quản lý chất lượng:

Được cân đối trong phạm vi kinh phí chi quản lý hành chính hằng năm của cơ quan, đơn vị được cấp có thẩm quyền giao dự toán theo quy định.

Việc giao, phân bổ dự toán; sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định quản lý và phân cấp quản lý tài chính hiện hành.

VI. Tổ chức thực hiện:

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm:

- Triển khai việc xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam ISO 9001:2008 đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ở cơ quan, địa phương mình theo nội dung của Kế hoạch này.

- Căn cứ Kế hoạch này và Thông tư số 159/2010/TT-BTC ngày 15/10/2010 của Bộ Tài chính; hăng năm các cơ quan, địa phương lập dự toán kinh phí đối với hoạt động xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng và tổng hợp chung vào dự toán chi ngân sách tại cơ quan, địa phương mình trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Khi có kế hoạch đào tạo do Sở Khoa học và Công nghệ thông báo, phải chuẩn bị kịp thời nguồn nhân lực, bố trí địa điểm, thời gian, phối hợp với đơn vị tư vấn triển khai các khoá đào tạo.

- Trong thời gian 6 tháng kể từ khi đơn vị tư vấn kết thúc đào tạo, hướng dẫn xây dựng hệ thống; các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố phải hoàn thành các nội dung công việc được quy định tại Khoản 3, Mục IV trong Kế hoạch này; được đánh giá chứng nhận và được Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng cấp Giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008.

- Định kỳ 6 tháng, 01 năm và đột xuất khi có yêu cầu, báo cáo tình hình xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng của cơ quan, đơn vị cho Ủy ban nhân dân tỉnh *(qua Sở khoa học và Công nghệ)* để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm:

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức các lớp đào tạo, nâng cao nhận thức về hệ thống quản lý chất lượng cho các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ triển khai xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch đã được phê duyệt.

- Kiểm tra, giám sát hoạt động xây dựng, áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng tại các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố; hoạt động tư vấn, đánh giá của các tổ chức tư vấn, tổ chức chứng nhận, chuyên gia tư vấn, chuyên gia đánh giá khi thực hiện tư vấn, đánh giá.

- Phối hợp cùng tổ chức chứng nhận thực hiện đánh giá hệ thống quản lý chất lượng tại các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố.

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ để xử lý theo thẩm quyền đối với các vi phạm của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố; tổ chức tư vấn, tổ chức chứng nhận, chuyên gia tư vấn, chuyên gia đánh giá trong quá trình triển khai thực hiện.

- Định kỳ tháng 6, tháng 12 hàng năm và đột xuất khi có yêu cầu, tổng hợp báo cáo tình hình xây dựng hệ thống quản lý chất lượng của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Tổ chức sơ kết hàng năm và tổng kết kế hoạch vào năm 2015.

3. Sở Tài chính có trách nhiệm:

Căn cứ Thông tư số 159/2010/TT-BTC ngày 15/10/2010 của Bộ Tài chính Quy định công tác quản lý tài chính đối với việc xây dựng, áp dụng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn cơ quan, địa phương lập dự toán kinh phí thực hiện xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Giao Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, báo cáo và đề xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý đối với các vướng mắc nảy sinh trong quá trình triển khai thực hiện./.



Cao Khoa